

Số: /2025/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng 10 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công chứng số 2 tỉnh Vĩnh Long

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1502/TTr-STP ngày 06 tháng 10 năm 2025;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Công chứng số 2 tỉnh Vĩnh Long.*

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Phòng Công chứng số 2 tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Phòng Công chứng) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, có chức năng cung cấp dịch vụ công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật công chứng, chứng thực và quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Phòng Công chứng có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự quản lý về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Bổ trợ tư pháp thuộc Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Nhiệm vụ, quyền hạn về phục vụ quản lý nhà nước

a) Xây dựng Chương trình, Kế hoạch công tác dài hạn, hàng năm hoặc đột xuất trong lĩnh vực công chứng và lĩnh vực khác của Bộ, ngành Tư pháp do Sở Tư pháp quản lý trình Sở Tư pháp phê duyệt.

b) Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, Kế hoạch công tác đã được phê duyệt; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công chứng và lĩnh vực khác của Bộ, ngành Tư pháp do Sở Tư pháp quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Tham gia xây dựng, góp ý dự thảo văn bản theo sự phân công của lãnh đạo Sở hoặc theo yêu cầu của các đơn vị thuộc Sở Tư pháp, các đơn vị thuộc các Sở, ngành khác có liên quan.

d) Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến giải quyết vụ việc công chứng và lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp thuộc thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo; tổng hợp, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về công chứng và lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp theo quy định của pháp luật.

e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo về công chứng và lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Sở, của đơn vị theo quy định của pháp luật.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn về cung cấp dịch vụ sự nghiệp công

a) Thực hiện cung cấp dịch vụ công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật công chứng, chứng thực và quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Thực hiện cung cấp dịch vụ công khác theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán; quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, công tác thi đua, khen thưởng, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động của đơn vị theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp giao theo quy định của pháp luật.

## **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

a) Cơ cấu tổ chức của Phòng Công chứng, gồm có: Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, công chứng viên, viên chức và người lao động khác theo quy định của pháp luật.

b) Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng Công chứng và là người đại diện theo pháp luật của Phòng Công chứng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Công chứng. Trưởng phòng Công chứng phải là công chứng viên và đã hành nghề công chứng từ đủ 02 năm trở lên, do Giám đốc Sở Tư pháp bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

c) Phó Trưởng phòng giúp việc cho Trưởng phòng theo lĩnh vực, công việc quản lý được Trưởng phòng phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho từ chức đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Số lượng người làm việc**

Số lượng người làm việc của Phòng Công chứng thực hiện theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

#### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2025.

2. Quyết định số 4226/QĐ.UB ngày 02 tháng 12 năm 2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc thành lập Phòng Công chứng số 2 tỉnh Vĩnh Long, hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng phòng Công chứng số 2 tỉnh Vĩnh Long; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- Như khoản 4 Điều 5;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB & QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Cục Hỗ trợ tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Vĩnh Long;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long;
- Trung tâm Thông tin điều hành (đăng công báo);
- Phòng: NC, TH;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Chính**